

Số: /KH-UBND

Hưng Thịnh, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh Đồng Nai về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã Hưng Thịnh năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Xét Tờ trình số 94/TTr-VHXXH ngày 23/03/2026 của Phòng Văn hóa – Xã hội xã;

Ủy ban nhân dân xã Hưng Thịnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã năm 2026 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2026; bảo đảm bám sát Kế hoạch số 91/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và yêu cầu “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền. Nâng cao tính chủ động, trách nhiệm và tinh thần đổi mới, sáng tạo của UBND xã trong quá trình tổ chức thực hiện.

Xác định rõ các lĩnh vực trọng tâm, ưu tiên, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã; bảo đảm sự kết hợp hợp lý giữa các nhiệm vụ mang tính nền tảng, thường xuyên (hoàn thiện thể chế, phát triển hạ tầng) với các nhiệm vụ mang tính đột phá, sáng tạo nhằm thúc đẩy xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã Hưng Thịnh. Tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Việc triển khai các nhiệm vụ phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất, có mục tiêu cụ thể, nguồn lực thực hiện. Bảo đảm phân công rõ ràng về trách nhiệm, tiến độ và kết quả thực hiện; nâng cao tính khả thi, hiệu quả, tránh hình thức, dàn trải.

Tăng cường công tác theo dõi, giám sát, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ; sử dụng kết quả triển khai làm căn cứ đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng và xem xét trách nhiệm theo quy định. Đồng thời, chú trọng phòng, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả đầu tư ngay từ khâu đề xuất chủ trương, xây dựng danh mục nhiệm vụ và phân bổ nguồn lực.

Bảo đảm 100% nhiệm vụ được theo dõi, giám sát, đánh giá; thông tin, số liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành được cập nhật đầy đủ, kịp thời, khách quan, có đối chiếu, kiểm chứng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tập trung triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã trong năm 2026; tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, các cơ quan, đơn vị, đoàn thể và Nhân dân; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, chất lượng cung cấp dịch vụ công, từng bước hình thành chính quyền số, xã hội số phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2026

2.1 Phát triển hạ tầng

- Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn xã đạt 60%.
- 70% người sử dụng có khả năng truy cập băng thông rộng cố định.

2.2 Phát triển nguồn nhân lực

- 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản.
- 100% cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.
- 90% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế.

2.3 Phát triển khoa học, công nghệ

Tiếp tục ứng dụng AI, IoT ... trong quản lý môi trường, nâng cao chất lượng sống người dân.

2.4 Phát triển chuyển đổi số

- 100% thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến.
- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có điều kiện.
- Có $\geq 85\%$ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.
- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.
- Có $\geq 80\%$ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID), tỷ lệ người

dân có chữ ký số $\geq 10\%$.

- Các cơ quan Đảng trong Đảng bộ xã hoàn thành tốt mục tiêu của Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng.

- Đảng ủy, UBND xã sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất.

- Có $\geq 80\%$ giao dịch không dùng tiền mặt.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành

Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 91/KH-UBND của tỉnh và các văn bản chỉ đạo có liên quan đến toàn thể cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, các cơ quan, đơn vị, đoàn thể trên địa bàn xã.

2. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp về vai trò, ý nghĩa, lợi ích thiết thực của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, kỹ năng số cơ bản, thanh toán không dùng tiền mặt, an toàn thông tin và phòng, chống lừa đảo trên môi trường số. Nội dung này kế thừa trực tiếp nhóm nhiệm vụ tuyên truyền trong khung mẫu của bạn.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, Trưởng ấp, Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số, dịch vụ số thiết yếu.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số trong hoạt động của UBND xã

Tổ chức thực hiện hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; bảo đảm lưu trữ, khai thác, sử dụng hồ sơ điện tử đồng bộ, phục vụ tốt công tác quản lý và giải quyết công việc.

Nâng cao hiệu quả sử dụng thư điện tử công vụ, chữ ký số, phần mềm quản lý văn bản, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và các nền tảng dùng chung do cấp trên triển khai.

Thực hiện rà soát, đề xuất đơn giản hóa quy trình nội bộ, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến, tra cứu kết quả và thanh toán trực tuyến khi đủ điều kiện.

4. Phát triển dữ liệu số, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành

Từng bước chuẩn hóa, cập nhật, quản lý và khai thác hiệu quả dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của xã theo hướng đúng, đủ, sạch, sống, phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc chuyên môn.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu trên các hệ thống, cơ sở dữ liệu dùng chung theo phân cấp và hướng dẫn.

Tăng cường sử dụng dữ liệu số phục vụ công tác thống kê, tổng hợp báo cáo, theo dõi tiến độ thực hiện nhiệm vụ, hạn chế tình trạng trùng lặp, thủ công, mất nhiều thời gian.

5. Nâng cao năng lực số cho cán bộ và hỗ trợ người dân tiếp cận kỹ năng số

Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách của xã; chú trọng kỹ năng sử dụng hệ thống dùng chung, xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử, bảo đảm an toàn thông tin trong thực thi công vụ.

Đẩy mạnh hướng dẫn người dân sử dụng điện thoại thông minh, tài khoản định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, tra cứu thông tin chính thống, tiếp cận các dịch vụ số thiết yếu trong lĩnh vực y tế, giáo dục, an sinh xã hội.

Phối hợp với trường học, trạm y tế, đoàn thể, Tổ công nghệ số cộng đồng để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số phù hợp với từng nhóm đối tượng.

6. Nâng cao hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công

Rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền xã; hướng dẫn cán bộ tiếp nhận thực hiện đúng quy trình số hóa hồ sơ.

Chuẩn hóa thao tác tiếp nhận hồ sơ trực tuyến; tăng tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đối với các thủ tục phổ biến (hộ tịch, chứng thực, cư trú theo phối hợp, trợ cấp xã hội...).

Tổ chức “bàn hỗ trợ nộp hồ sơ trực tuyến” tại Trung tâm PVHCC, ưu tiên hỗ trợ người dân thao tác ngay tại chỗ. Công khai danh mục TTHC có thể nộp trực tuyến, mã QR truy cập cổng DVC.

Giải pháp thực tế:

Mỗi tuần chọn 3–5 thủ tục phát sinh nhiều đề tuyên truyền “nộp trực tuyến nhanh hơn”.

7. Phối hợp triển khai định danh điện tử VNeID, dữ liệu dân cư

Phối hợp Công an xã tuyên truyền, hướng dẫn kích hoạt/sử dụng VNeID. Tập trung các nhóm đối tượng dễ triển khai trước: cán bộ, đoàn viên, hội viên, giáo viên, y tế, hộ kinh doanh. Lồng ghép trong các đợt tuyên truyền, họp dân, chi trả chính sách.

Khuyến khích người dân dùng VNeID trong thực hiện TTHC, xác thực thông tin.

8. Triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa – xã hội

8.1. Lĩnh vực văn hóa, thông tin

Tăng cường tuyên truyền số, số hóa tin/bài phục vụ tuyên truyền địa phương. Tuyên truyền văn hóa ứng xử trên môi trường số.

Hướng dẫn người dân tiếp cận thông tin chính thống qua cổng/trang thông tin, kênh tuyên truyền địa phương.

8.2. Lĩnh vực lao động, an sinh xã hội

Hỗ trợ đối tượng chính sách tiếp cận dịch vụ công và thông tin chính sách qua kênh số. Phối hợp vận động thanh toán không dùng tiền mặt đối với các dịch vụ công phù hợp.

8.3. Lĩnh vực y tế, giáo dục

Trạm Y tế duy trì, tuyên truyền dịch vụ số trong khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe. Phối hợp trường học tuyên truyền kỹ năng số an toàn cho học sinh, phụ huynh.

8.4 Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, đời sống dân sinh

Khuyến khích, tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, hộ sản xuất, hộ kinh doanh trên địa bàn từng bước ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, thanh toán không dùng tiền mặt trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và giao dịch dân sự phù hợp điều kiện thực tế.

9. Thúc đẩy đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trên địa bàn

Tăng cường tuyên truyền, phát động phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin và tiến bộ khoa học kỹ thuật trong công tác chuyên môn, lao động, sản xuất và đời sống.

Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, cá nhân nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả công việc.

Đối với các nội dung mới như trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật và các công nghệ số mới, xã chủ động nghiên cứu, theo dõi, phối hợp triển khai khi có hướng dẫn, nền tảng, giải pháp phù hợp do cấp trên ban hành hoặc hỗ trợ.

10. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

Tăng cường tuyên truyền, quán triệt cán bộ, công chức chấp hành nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân, sử dụng an toàn hệ thống thông tin, tài khoản công vụ, thiết bị phục vụ công việc.

Quán triệt CBCC không dùng thiết bị/công cụ không an toàn cho công việc công vụ.

Thực hiện các nguyên tắc tối thiểu:

- Mật khẩu mạnh, thay đổi định kỳ;
- Không chia sẻ tài khoản công vụ;
- Cảnh giác lừa đảo giả mạo;

- Sao lưu dữ liệu cần thiết;
- Xử lý văn bản, tài liệu đúng phân quyền.

Phối hợp Công an xã và các cơ quan chức năng khi phát hiện nguy cơ, dấu hiệu mất an toàn thông tin, lừa đảo trên không gian mạng, phát tán thông tin xấu độc, sai sự thật liên quan đến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình địa phương.

11. Kiểm tra, đôn đốc, thi đua – khen thưởng

Tổ chức kiểm tra, đôn đốc định kỳ hoặc đột xuất việc triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, gửi kết quả triển khai, khó khăn, vướng mắc, kiến nghị về bộ phận đầu mối để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo cấp trên theo quy định.

Đưa kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào nội dung đánh giá thi đua, khen thưởng cuối năm của tập thể, cá nhân theo quy định

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND-UBND xã

Tăng cường việc gửi, nhận văn bản điện tử trên trực liên thông của tỉnh (trừ văn bản mật, văn bản đặc thù) đạt tỷ lệ 100%. Trường hợp có phần mềm hoặc đường truyền riêng đối với văn bản mật, văn bản đặc thù thì thực hiện theo quy định.

Tổng hợp báo cáo định kỳ đúng quy định (qua Phòng Văn hóa – Xã hội).

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

Chủ trì tham mưu kế hoạch tuyên truyền, phổ biến NQ 57 và nhiệm vụ CDS của xã; Kế hoạch số 91/KH-UBND của tỉnh và Kế hoạch này.

Tham mưu triển khai và vận hành hệ thống quản lý văn bản và điều hành điện tử như: chữ ký số, hồ sơ điện tử, hợp không giấy, hợp trực tuyến để chuẩn hoá quy trình xử lý công việc trên môi trường số, giảm văn bản giấy, giảm thời gian xử lý.

Phối hợp đoàn thể, các Trung tâm tổ chức tuyên truyền, tập huấn kỹ năng số cộng đồng. Theo dõi các chỉ tiêu thuộc nhóm tuyên truyền, xã hội số, hỗ trợ người dân.

Phối hợp Trạm Y tế, trường học triển khai nội dung chuyển đổi số lĩnh vực VHXH.

3. Phòng Kinh tế

Phối hợp triển khai các nội dung liên quan đến ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn.

Tăng cường phổ biến tuyên truyền, phát động phong trào phát huy sáng kiến, sáng tạo trên địa bàn xã nhằm nâng cao việc ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học kỹ thuật trong lao động sản xuất.

Tăng cường tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt trong các hoạt động giao dịch

4. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Thực hiện tăng cường hoạt động ứng dụng, phát triển khoa học - công nghệ gắn với việc thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội, công tác bảo vệ bí mật nhà nước; công tác giữ vững an ninh quốc phòng; tăng cường năng lực cho hệ thống giám sát an toàn bảo mật cho hệ thống thông tin của UBND xã; phòng chống, đấu tranh ngăn chặn những thông tin xấu, độc hại, phản động sai sự thật về đường lối chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.

5. Công an xã

Chủ trì phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, các ấp tiếp tục rà soát, làm sạch dữ liệu và vận động, hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử (VNeID) đảm bảo đạt chỉ tiêu $\geq 80\%$. Phối hợp tuyên truyền an toàn thông tin, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng. Cung cấp số liệu, kết quả triển khai theo yêu cầu tổng hợp báo cáo.

6. Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã

Thực hiện nghiêm túc việc số hóa hồ sơ, xử lý hồ sơ trên hệ thống theo đúng quy định. Giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến; hướng dẫn tận tình để tỷ lệ người dân nộp hồ sơ trực tuyến đạt chỉ tiêu đề ra. Báo cáo tiến độ nhiệm vụ được phân công.

7. Trạm Y tế, các trường học trên địa bàn

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp triển khai các nội dung chuyên đổi số trong lĩnh vực y tế, giáo dục; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số phù hợp.

Phối hợp phổ biến kỹ năng số, kỹ năng an toàn trên môi trường mạng cho người dân, phụ huynh, học sinh.

8. MTTQ và các đoàn thể (Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội CCB...)

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch.

Phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ người dân tiếp cận kỹ năng số, dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt. Phối hợp tổ chức các đợt “hỗ trợ công dân số” tại ấp.

9. Trưởng các ấp và Tổ công nghệ số cộng đồng

Tuyên truyền tại địa bàn, “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, cài đặt Sổ sức khỏe điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt. Tổng hợp nhu cầu hỗ trợ của người dân để được hỗ trợ kịp thời.

Thực hiện chế độ báo cáo kết quả triển khai, các khó khăn, vướng mắc gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) trước ngày 15 hàng tháng để tổng hợp, báo cáo tuyến trên trước ngày 20 hàng tháng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp khả năng cân đối ngân sách của địa phương và các quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã Hưng Thịnh năm 2026. UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị chủ động tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, có khó khăn vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Đồng Nai (b/c);
- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực ĐU, TT.HĐND, TT.UBND xã (b/c);
- Chủ tịch, các Phó CT. UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị, phòng ban xã;
- Chánh VP, P CVP. HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, (Thịnh)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mạnh Thị Hằng

PHỤ LỤC

Phân công thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

(Kèm theo Kế hoạch số/KH-UBND ngày/...../2026 của UBND xã Hưng Thịnh)

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch của tỉnh, của xã	Văn bản triển khai, hội nghị, tin/bài tuyên truyền	Thường xuyên trong năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể
2	Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng DVCTT, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt	Tài liệu tuyên truyền, các buổi hướng dẫn, số lượt hỗ trợ	Thường xuyên trong năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an xã, Văn phòng HĐND-UBND xã, đoàn thể
3	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định	Hồ sơ, kết quả được số hóa; báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên trong năm 2026	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các bộ phận chuyên môn
4	Nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản, thư điện tử công vụ, chữ ký số	Tỷ lệ sử dụng thường xuyên, giảm hồ sơ giấy,	Thường xuyên trong năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các bộ phận chuyên môn

		tăng xử lý điện tử			
5	Bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức	Tài liệu tập huấn, danh sách tham gia, kết quả triển khai	Thường xuyên trong năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND-UBND xã, Công an xã
6	Hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin chính sách, dịch vụ số trong lĩnh vực y tế, giáo dục, an sinh	Hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, số lượt hỗ trợ	Thường xuyên trong năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế, trường học, đoàn thể
7	Phát động phong trào sáng kiến, ứng dụng CNTT, tiến bộ KHKT vào công việc, sản xuất và đời sống	Báo cáo kết quả, mô hình hoặc sáng kiến được đề xuất	Thường xuyên trong năm 2026	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội, đoàn thể
8	Bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng	Nội dung tuyên truyền, kiểm tra, nhắc nhở, báo cáo sự cố	Thường xuyên trong năm 2026	Công an xã	Ban Chỉ huy Quân sự xã, các bộ phận chuyên môn
9	Kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo định kỳ	Báo cáo tháng, báo cáo sơ kết, tổng kết	Hàng tháng, 6 tháng, năm	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan